

Số: 12/2026/QĐCNTTLH

Đồng Nai, ngày 12 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của ông Vũ Trọng H và bà Thị N.

*Sau khi nghiên cứu:*

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 12 năm 2025 về việc công nhận thuận tình ly hôn của ông Vũ Trọng H và bà Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 12 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ông Vũ Trọng H, sinh năm 1994. CCCD số 070094007609 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 08/5/2021. Nơi thường trú: Tổ 2, khu phố 5, phường M, tỉnh Đồng Nai.

Người bị kiện: Chị Thị N, sinh năm 1993. CC số 070193008079 do Bộ Công An cấp ngày 25/3/2025. Nơi thường trú: Tổ 2, khu phố 5, phường M, tỉnh Đồng Nai.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 12 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 12 năm 2025, cụ thể như sau:

Quan hệ hôn nhân: Ông Vũ Trọng H và bà Thị N thuận tình ly hôn. Đã đăng ký theo giấy chứng nhận kết hôn số 12/2014 ngày 13/02/2014 của Ủy ban nhân dân xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước (nay là phường M, tỉnh Đồng Nai).

Quan hệ con chung: Giao cho ông Vũ Trọng H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung tên Vũ Hoàng Bảo N, sinh ngày 20/12/2013; Ông H không yêu cầu bà Nhân phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Quan hệ tài sản chung: Các đương sự trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Quan hệ nợ chung: Các đương sự trình bày không có nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cấp tỉnh;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu HS, VP, HSKT.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Hoàng Lực**